

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **78/2020/HS - ST**
Ngày: 29/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoài**

Các Hội thẩm nhân dân :
1. Ông Đinh Quang Huân
2. Ông Nguyễn Đức Thành

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thùy Liên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện T - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2020/HS- ST ngày 08/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2019/QĐXXST - HS ngày 16/5/2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN THÁI V, sinh năm 1995; HKTT: Thôn H, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thái N và bà Trần Thị H; Tiền án, tiền sự: Không (Danh chỉ bản số 94 ngày 13/01/2020 lập tại Công an huyện T). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2020, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 16/01/2020. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú – có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị V T – Sinh năm 1977 (chủ khách sạn O); Địa chỉ: số 500, đường N, Thị trấn V, huyện T, Hà Nội – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/01/2020, Nguyễn Thái V đi từ nhà đến khu vực đình làng thôn N, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội mua của một thanh niên không quen biết 03 viên ma túy “kẹo” và 01 túi nilon bên trong có ma túy “ke” với giá 4.000.000đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau đó, V gọi điện cho Kim Văn T (sinh năm 1982; địa chỉ: Đội 7, xã N) để thuê loa và đèn nháy với giá 300.000đồng. Trên đường đi về nhà, V gặp Nguyễn Ngọc L1 (sinh năm 1998; địa chỉ: Đội 3, Thôn H, xã T, huyện T, Hà Nội), Nguyễn Ngọc L2 (sinh năm 1994; địa chỉ: đường P, phường H, quận H, Hà Nội), Vũ Tiến H (sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, Hà Nội) nên cùng rủ nhau thuê nhà nghỉ để sử dụng ma túy chung. V đã gọi điện đến khách sạn O thuộc xã T, huyện T để thuê phòng và gọi điện rủ Thái Thị H (sinh năm 2001, HKTT: xã K, huyện K, Hà Tĩnh) đi chơi. Hà đồng ý và bảo V đến đón. V và L2 đi taxi đến đón H ở phòng trọ của H ở tập thể viện điều tra quy hoạch rừng, xã V, huyện T. Hà rủ thêm bạn trọ cùng phòng là Võ Thanh V (sinh năm 2003; HKTT: xã V, huyện L, Hậu Giang) đi cùng.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, V, L2, H, H, V đến khách sạn và vào phòng 608. V lấy trong túi quần 01 túi nilon chứa 03 viên ma túy “kẹo” và 01 túi chứa ma túy “Ke” đổ lên đĩa sứ màu trắng có sẵn trên bàn trong phòng, cắm loa, đèn nháy để nghe nhạc. V lấy tờ tiền 10.000đồng quấn quanh đầu lọc thuốc lá làm tẩu hút và dùng thẻ nhựa cứng màu đen để xào ma túy “ke”. Sau đó, V để số ma túy lên giữa vị trí mọi người đang ngồi để ai dùng thì tự lấy sử dụng. V bẻ 1/3 viên ma túy “kẹo” uống với nước ngọt và tiếp tục sử dụng ma túy “ke”. L2, H, H, V cũng tự lấy ma túy sử dụng. Khoảng 19 giờ, L1 đi làm về cũng đến nhà nghỉ và lấy ma túy sử dụng. Hà gọi điện thoại rủ Nguyễn Thị Huyền T (sinh năm 2001, HKTT: xã K, Huyện K, Hà Tĩnh đến nhà nghỉ. Một lúc sau, Nguyễn Diệp A (sinh năm 2002; HKTT: phường V, quận H, Hà Nội) là bạn gái của L2 cũng đến nhà nghỉ. Các đôi tượng tiếp tục sử dụng ma túy, riêng Diệp A không sử dụng. Thấy trên đĩa còn 01 viên ma túy “kẹo” nên V đã cất vào túi nilon và cho vào túi quần phía trước bên phải.

Khoảng 02 giờ ngày 11/01/2020, tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an huyện T phối hợp với công an xã T, huyện T, Hà Nội tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ đã phát hiện và thu giữ tại phòng 608 khách sạn O: 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng hình chữ nhật màu đen, tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đồng được cuốn tròn đều dính tinh thể màu trắng, trong túi quần của Nguyễn Thái V 01 viên nén màu xanh. Tại chỗ V khai tinh thể màu trắng là ma túy “ke”, viên nén màu xanh là ma túy “kẹo” V mang đến để sử

dụng với các bạn của V. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại bản kết luận giám định số 650/KLGĐ – PC09 ngày 17/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: 01 viên nén màu xanh bên trong túi nilon là MDMA, khối lượng 0,501gam; 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa màu đen và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đồng đều dính ma túy loại Ketamine. Cơ quan giám định đã sử dụng 0,128 gam trong tổng số 0,501 gam MDMA thu giữ của V để làm giám định, hoàn trả Công an T 0,373gam MDMA.

Tại cơ quan điều tra:

- Nguyễn Thái V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bản thân V thường sử dụng ma túy tổng hợp nên V và các bạn nghiện có hẹn nhau nếu ai có ma túy thì sẽ cho người kia sử dụng. Khi V và các đối tượng sử dụng ma túy, không có sự phân công, tổ chức, điều hành, không ai bị ép buộc hay phải trả tiền cho V để sử dụng ma túy. Số ma túy V cất trong túi quần, V dùng để sử dụng. Điện thoại V dùng để mua ma túy bị rơi mất nên không thu hồi được.

- Kết quả xét nghiệm ma túy đối với các đối tượng Vũ Ngọc L1, Vũ Tiến H, Thái Thị H, Nguyễn Ngọc L2, Nguyễn Thị Huyền T, Võ Thanh V đều cho kết quả dương tính. Các đối tượng đều có lời khai xác nhận bản thân đã sử dụng ma túy từ năm 2019. Nguyễn Thị Huyền T thuộc diện đưa đi cai nghiện bắt buộc, Thái Thị H hiện đang bị cai nghiện bắt buộc; Vũ Ngọc L1, Vũ Tiến H, Nguyễn Ngọc L2 đều có biểu hiện tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương. Cơ quan công an đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho V, V khai không biết tên thật, địa chỉ, không xác định được người bán ma túy cho V nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

- Đối với 01 chiếc loa nhãn hiệu Haman màu xanh và 01 bộ đèn nháy màu đen trắng nhãn hiệu K10 đã thu giữ là tài sản của anh Kim Văn T. Anh T không biết V thuê các tài sản trên để sử dụng ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại số tài sản trên cho anh T. Anh T không có yêu cầu gì về dân sự.

- Chủ khách sạn O là chị Nguyễn Thị V T để các đối tượng lợi dụng sử dụng ma túy trong khu vực thuộc quyền quản lý của mình nên cơ quan công an huyện T đã xử phạt hành chính. Chị V không yêu cầu bị cáo thanh toán tiền thuê phòng, đồ ăn uống khi V thuê phòng nghỉ.

Bản cáo trạng số 69/CT - VKSTT ngày 05/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Nguyễn Thái V thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Bị cáo từ 18- 24tháng tù;
- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ của bị cáo; Tịch thu sung công 10.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án - có đủ cơ sở xác định: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 10/01/2020 tại phòng 608 khách sạn O thuộc xã T, huyện T, Hà Nội, Nguyễn Thái V đã có hành vi cất giấu 0,501gam MDMA trong túi quần phía trước bên phải với mục đích để sử dụng thì bị tố công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện T bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sôi mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án tiền sự là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: «Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng» . Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo có trọng lượng còn lại sau giám định 0,373 gam MDMA là chất nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.
- Chiếc đĩa sứ màu trắng, thẻ nhựa màu đen có dính ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.
- Đối với tờ tiền mệnh giá 10.000đồng được bị cáo sử dụng làm tẩu hút ma túy là tiền có mệnh giá nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Các đối tượng Vũ Ngọc L1, Vũ Tiến H, Thái Thị H, Nguyễn Ngọc L2, Nguyễn Thị Huyền T, Võ Thanh V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan công an đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho V, V khai không biết tên thật, địa chỉ, không xác định được người bán ma túy cho V, cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 chiếc loa nhãn hiệu Haman màu xanh và 01 bộ đèn nháy màu đen trắng nhãn hiệu K10 đã thu giữ là tài sản của anh Kim Văn T. Cơ quan điều tra đã trả lại số tài sản trên cho anh T. Anh T không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Chủ khách sạn O là chị Nguyễn Thị V T để các đối tượng lợi dụng sử dụng ma túy trong khu vực thuộc quyền quản lý của mình nên cơ quan Công an huyện T đã xử phạt hành chính; Chị T không yêu cầu V phải thanh toán tiền thuê phòng nghỉ, đồ ăn uống khi thuê phòng của V nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái V phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái V **13 (mười ba) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 11/01/2020 đến ngày 16/01/2020).

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,373 gam MDMA (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo bên ngoài có chữ ký của giám định viên, Nguyễn Thái V và cán bộ điều tra tội phạm về ma túy;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng màu đen có chữ ký của giám định viên, Nguyễn Thái V và cán bộ điều tra tội phạm về ma túy;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước từ tiền mệnh giá 10.000 đồng trong phong bì niêm phong có chữ ký của giám định viên, Nguyễn Thái V và cán bộ điều tra tội phạm về ma túy.

(Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2020).

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. T, TP Hà Nội;
- Công an huyện T, TP Hà Nội;
- Cơ sở giam giữ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H.T, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. T, Hà Nội;
- Bị cáo.

Nguyễn Thị Hoài